

Số: 495/TCKT-VIMCC

Hà Nội, ngày 12 tháng 7 năm 2019

V/v: Công bố thông tin

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

**Kính gửi : - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội**

1. Tên Công ty: Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp – Vinacomin
2. Mã chứng khoán: TVM
3. Địa chỉ trụ sở chính: Số 565 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội
4. Điện thoại: Điện thoại: (04)38544252 Fax: (04) 38543164
5. Người thực hiện công bố thông tin: Ông Phùng Đức Trưởng – Kế toán trưởng
6. Nội dung thông tin công bố: Nghị quyết Hội đồng quản trị số 04.19/NQ-VIMCC ngày 11 tháng 7 năm 2019.
7. Nội dung chi tiết được đăng tải trên Website của Công ty tại địa chỉ:
<http://vimcc.vn/>
8. Công ty xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng!

NGƯỜI THỰC HIỆN CBTT
KẾ TOÁN TRƯỞNG



Phùng Đức Trưởng

Số: 04.19/NQ-VIMCC

Hà Nội, ngày 11 tháng 7 năm 2019

NGHỊ QUYẾT
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ MỎ VÀ CÔNG NGHIỆP-VINACOMIN

Ngày 11 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp - Vinacomin (sau đây gọi là Công ty), 565 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, Hà Nội, Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty đã họp dưới sự chủ trì của Ông Nguyễn Trọng Hùng - Chủ tịch HĐQT để bàn về một số nội dung công việc trong Công ty.

Tham gia họp gồm các Ông:

- | | |
|---------------------|---------------|
| - Nguyễn Trọng Hùng | Chủ tịch HĐQT |
| - Lê Văn Duẩn | Ủy viên HĐQT |
| - Lê Việt Phương | Ủy viên HĐQT |

I. Nội dung:

1. Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh (SXKD) 6 tháng đầu năm 2019 và kế hoạch SXKD 6 tháng cuối năm 2019.
2. Thông qua về việc bổ sung kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2019.
3. Thông qua về việc sắp xếp lại mô hình tổ chức và định biên lại lao động giai đoạn 2017 – 2020.
4. Thông qua các quy chế của Công ty.
5. Thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.
6. Thông qua về việc thực hiện kết luận của Thanh tra Chính phủ về Dự án mở rộng sản xuất giai đoạn 2 Công ty Gang thép Thái Nguyên.
7. Về việc đầu tư của Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp - Vinacomin (VIMCC) vào Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ Lương Sơn.

II. Quyết nghị:

1. Thông qua kết quả SXKD 6 tháng đầu năm 2019 và kế hoạch SXKD 6 tháng cuối năm 2019.

Căn cứ tờ trình số 214/TTr-VIMCC ngày 05/7/2019 của Giám đốc Công ty về việc Thông qua một số chỉ tiêu kết quả SXKD 6 tháng đầu năm và kế hoạch SXKD 6 tháng cuối năm 2019.

Sau khi thảo luận, HĐQT đã thống nhất thông qua kết quả SXKD 6 tháng đầu năm 2019 và kế hoạch SXKD 6 tháng cuối năm 2019 với một số nội dung chính như sau:

1.1. Kết quả sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2019

- Nộp Ngân sách: 8,52 tỷ đồng, bằng 71,0% giá trị thực hiện 6 tháng đầu năm 2018.
- Doanh thu: 73,39 tỷ đồng, bằng 71,5% giá trị thực hiện 6 tháng đầu năm 2018; 41,2% KHPHKD năm 2019.
- Giá trị sản xuất: 28,90 tỷ đồng, bằng 81,3% giá trị thực hiện 6 tháng đầu năm 2018; 32,5% KHPHKD năm 2019.
- Lợi nhuận: 131,2 triệu đồng.
- Thu nhập bình quân: 5,46 tr.đồng/người-tháng, bằng 101,1% giá trị thực hiện 6 tháng đầu năm 2018; 60,7% KHPHKD năm 2019.

Một số chỉ tiêu chủ yếu kết quả sản xuất 6 tháng đầu năm 2019

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	6 tháng năm 2018	KH PHKD	DK thực hiện 6 tháng	Tỷ lệ % so với	
						Cùng kỳ	KH PHKD
1	Nộp ngân sách	Tr.đồng	12.007,00	Theo qđ	8.524,62	71,0	
2	Doanh thu	„	102.619,03	178.080	73.386,67	71,5	41,2
	- TVTK	„	30.981,69	92.888	29.529,49	95,3	31,8
	- Dịch vụ TH&XD	„	71.560,06	85.150	43.834,12	61,3	51,5
	- Tài chính & khác	„	77,28	42	23,06	29,8	54,9
3	Giá trị sản xuất	„	35.570,61	88.887	28.904,68	81,3	32,5
	- Tư vấn thiết kế	„	27.182,48	76.222	24.988,78	91,9	32,8
	- Dịch vụ TH&XD	„	8.388,13	12.665	3.915,90	46,7	30,9
4	Lợi nhuận	„	23,19	1.396	131,19	565,6	9,4
5	Lao động bình quân	Người	358	352	322	90,2	91,5
6	Thu nhập bình quân	Tr.đ/ng/tháng	5.403	9.011	5.465	101,1	60,7

Đánh giá chung: Kết quả SXKD 6 tháng đầu năm 2019 của Công ty có một số chỉ tiêu chưa đạt được so với kế hoạch phối hợp kinh doanh.

Giám đốc Công ty tiếp tục chỉ đạo các đơn vị, phòng ban có biện pháp tích cực hơn để: Nâng cao giá trị sản xuất và doanh thu, tinh giản lao động và tiết giảm chi phí.

1.2. Kế hoạch SXKD 6 tháng cuối năm và cả năm 2019

Một số chỉ tiêu chủ yếu của kế hoạch SXKD 6 tháng cuối năm và cả năm 2019

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Cơ quan Công ty	XN TK Hòn Gai	XN DV/TH và XD	XN TM& CGCN	TVUB	Toàn Công ty
I	6 tháng cuối năm 2019						
1	Doanh thu	66.539	7.506	14.906	27.157	7.022	123.130
-	Tư vấn thiết kế	48.831	7.506	-	500	6.522	63.359
-	Dịch vụ TH & XD	17.708	-	14.906	26.657	500	59.771

TT	Chi tiêu	Cơ quan Công ty	XN TK Hòn Gai	XNDVTH và XD	XN TM& CGCN	TVUB	Toàn Công ty
2	Giá trị sản xuất	40.739	6.118	7.010	2.091	4.567	60.523
-	Tư vấn thiết kế	40.099	6.118	0	450	4.567	51.233
-	Dịch vụ TH & XD	640	0	7.010	1.641		9.290
3	Lợi nhuận	350	390	350	150	360	1.600
II	Cả năm 2019						
1	Doanh thu	89.595,85	11.500,14	35.000,01	50.499,92	9.897,69	196.493,61
-	Tư vấn thiết kế	71.887,85	11.500,14	0,00	500,00	9.000,50	92.888,49
-	Dịch vụ TH & XD	17.708	0	35.000	50.000	897	103.605
2	Giá trị sản xuất	60.337,32	9.774,96	8.310,38	4.700,40	6.306,62	89.427,68
-	Tư vấn thiết kế	59.697,32	9.774,96	0,00	450,00	6.300,50	76.221,78
-	Dịch vụ TH & XD	640	0	8310,38	4250,4	6,12	13205,9
3	Lợi nhuận	457,59	465	260	160	388,6	1.731,19

Căn cứ Nghị quyết, giao cho Giám đốc Công ty có những biện pháp tổ chức thực hiện.

2. Thông qua về việc bổ sung kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2019.

Căn cứ tờ trình số 208/TTr-VIMCC ngày 03/7/2019 của Giám đốc Công ty về việc bổ sung kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2019.

Sau khi thảo luận, HĐQT thống nhất thông qua về việc bổ sung kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2019.

Căn cứ Nghị quyết, giao Giám đốc Công ty báo cáo xin ý kiến Tập đoàn theo quy định.

3. Thông qua về việc sắp xếp lại mô hình tổ chức và định biên lại lao động giai đoạn 2017 – 2020.

Căn cứ tờ trình số 215/TTr-VIMCC ngày 08/7/2019 của Giám đốc Công ty về việc sắp xếp lại mô hình tổ chức và định biên lại lao động giai đoạn 2017 – 2020.

Sau khi thảo luận, HĐQT thống nhất thông qua về việc sắp xếp lại mô hình tổ chức và định biên lại lao động giai đoạn 2017 – 2020.

Căn cứ Nghị quyết, giao Ban lãnh đạo điều hành có giải pháp tổ chức triển khai thực hiện và báo cáo Tập đoàn theo quy định.

4. Thông qua các quy chế của Công ty.

Căn cứ tờ trình:

- Số 216/TTr-VIMCC ngày 08/7/2019 của Giám đốc Công ty về việc ban hành Quy chế quản trị chi phí.

- Số 217/TTr-VIMCC ngày 08/7/2019 của Giám đốc Công ty về việc ban hành Quy chế quản lý lao động và tiền lương.

- Số 218/TTr-VIMCC ngày 08/7/2019 của Giám đốc Công ty về việc ban hành Quy chế quản lý chi phí và phân phối tiền lương, thu nhập.

- Số 219/TTr-VIMCC ngày 08/7/2019 của Giám đốc Công ty về việc ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng.

- Số 220/TTr-VIMCC ngày 08/7/2019 của Giám đốc Công ty về việc ban hành Quy chế quản lý Quỹ khen thưởng, Quỹ phúc lợi.

Sau khi thảo luận, HĐQT thống nhất thông qua các Quy chế của Công ty như sau:

4.1. Quy chế quản trị chi phí.

4.2. Quy chế quản lý lao động và tiền lương.

4.3. Quy chế quản lý chi phí và phân phối tiền lương, thu nhập.

4.4. Quy chế thi đua, khen thưởng.

4.5. Quy chế quản lý Quỹ khen thưởng, Quỹ phúc lợi.

Căn cứ Nghị quyết, Chủ tịch HĐQT ban hành quyết định thực hiện.

5. Thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

Căn cứ tờ trình số 221/TTr-VIMCC ngày 08/7/2019 của Thư ký Công ty về việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

Sau khi thảo luận, HĐQT thống nhất thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

Căn cứ Nghị quyết, Chủ tịch HĐQT ban hành quyết định thực hiện.

6. Thông qua về việc thực hiện kết luận của Thanh tra Chính phủ về Dự án mở rộng sản xuất giai đoạn 2 Công ty Gang thép Thái Nguyên.

Căn cứ Báo cáo của Giám đốc Công ty về việc kiểm điểm trách nhiệm liên quan của Tư vấn thiết kế trong thực hiện Gói thầu số 22: TKKT và DT của Mở sắt Tiến Bộ - Huyện Đồng Hỷ thuộc Dự án đầu tư mở rộng sản xuất giai đoạn 2 - Công ty Gang thép Thái Nguyên theo kết luận của Thanh tra Chính phủ.

Sau khi thảo luận, HĐQT thống nhất thông qua kết quả kiểm điểm trách nhiệm liên quan của Tư vấn thiết kế trong thực hiện Gói thầu số 22: TKKT và DT của Mở sắt Tiến Bộ - Huyện Đồng Hỷ thuộc Dự án đầu tư mở rộng sản xuất giai đoạn 2 - Công ty Gang thép Thái Nguyên của Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp - Vinacomin theo kết luận của Thanh tra Chính phủ.

7. Về việc đầu tư của Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp - Vinacomin (VIMCC) vào Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ Lương Sơn.

Sau khi nghe Người đại diện phần vốn của VIMCC tại Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ Lương Sơn báo cáo về tình hình thực hiện việc đầu tư của VIMCC vào Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ Lương Sơn, Hội đồng quản trị thống nhất:

Giao Người đại diện phần vốn của VIMCC tại Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mở Lương Sơn tiếp tục có giải pháp xử lý các vấn đề liên quan đến khoản vốn đầu tư của VIMCC vào Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mở Lương Sơn.

8. Về việc thực hiện công trình TKBVTC-DT cung cấp lắp đặt thiết bị và vận hành chạy thử (Nhà máy tuyển) - DADT XDCT Nhà máy tuyển đồng Tả Phời - Công ty CP đồng Tả Phời – Vinacomin; Gói thầu EPC thuộc dự án Nhà máy tuyển Vàng Danh 2.

Sau khi nghe Giám đốc Công ty báo cáo tình hình thực hiện, HĐQT thống nhất:

Giao Giám đốc Công ty tổ chức họp kiểm điểm rút kinh nghiệm về kết quả thực hiện, báo cáo Hội đồng quản trị.

Các UVHĐQT

Lê Văn Duẩn



Lê Việt Phương



Nơi nhận:

- Các thành viên HĐQT;
- Ban kiểm soát Công ty;
- TKCT (03 bản, đề CBTT);
- Phòng KH, TCKT, HCNS;
- Lưu HĐQT, HCNS_(n).

CHỦ TỊCH HĐQT



Nguyễn Trọng Hùng



Số: ~~214~~/TTr-VIMCC

Hà Nội, ngày 05 tháng 7 năm 2019

TỜ TRÌNH

**Về việc Thông qua một số chỉ tiêu kết quả sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm
và kế hoạch sản xuất kinh doanh 6 tháng cuối năm 2019**

Kính gửi: Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp - Vinacomin

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp - Vinacomin;

Căn cứ Quyết định số 2227/QĐ-TKV ngày 24/12/2018 của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam về việc ban hành các chỉ tiêu chủ yếu Kế hoạch phối hợp kinh doanh năm 2019 của Tập đoàn các công ty TKV;

Căn cứ Quyết định số 476/QĐ-VIMCC ngày 26/12/2018 của Giám đốc Công ty về việc ban hành Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp - Vinacomin.

Căn cứ tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2019 của Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp - Vinacomin;

Giám đốc Công ty kính trình Hội đồng Quản trị Công ty thông qua một số chỉ tiêu kết quả sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm và kế hoạch sản xuất kinh doanh 6 tháng cuối năm 2019 như sau:

I. Kết quả sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2019

I.1. Ký kết hợp đồng

Trong 6 tháng đầu năm 2019, toàn Công ty ký được: 119.341 tr.đồng, bằng 309,7% giá trị cùng kỳ năm 2018 (38.530 tr.đồng) và bằng 67,0% KHPHKD năm 2019 (178.080 tr.đồng), trong đó:

- Tư vấn thiết kế: 51.786 tr.đồng, bằng 191,5 % giá trị thực hiện cùng kỳ năm 2018 (27.042 tr.đồng) và bằng 55,8% KHPHKD năm 2019 (92.888 tr.đồng);

- Dịch vụ tổng hợp và xây dựng: 67.555 tr.đồng, bằng 588,1% giá trị thực hiện cùng kỳ năm 2018 (11.487 tr.đồng) và bằng 79,3% KHPHKD năm 2019 (85.150 tr.đồng).

I.2. Một số chỉ tiêu kết quả SXKD 6 tháng đầu năm 2019

Một số chỉ tiêu chủ yếu của kết quả SXKD 6 tháng đầu năm 2019 như bảng sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	T/h 6 tháng năm 2018	KH PHKD năm 2019	T/h 6 tháng đầu năm 2019	Tỷ lệ % so với	
						Cùng kỳ	KH PHKD
1	Nộp Ngân sách		12.007,00	Theo qđ	8.524,62	71,0	
2	Doanh thu	Tr.đ	102.619,03	178.080	73.386,67	71,5	41,2
-	Tư vấn thiết kế	„	30.981,69	92.888	29.529,49	95,3	31,8

TT	Chi tiêu	ĐVT	T/h 6 tháng năm 2018	KH PHKD năm 2019	T/h 6 tháng đầu năm 2019	Tỷ lệ % so với	
						Cùng kỳ	KH PHKD
-	Dịch vụ tổng hợp và XD	,,	71.560,06	85.150	43.834,12	61,3	51,5
-	Hoạt động tài chính và khác	,,	77,28	42	23,06	29,8	54,9
3	Giá trị sản xuất	,,	35.570,61	88.887	28.904,68	81,3	32,5
-	Tư vấn thiết kế	,,	27.182,48	76.222	24.988,78	91,9	32,8
-	Dịch vụ tổng hợp và XD	,,	8.388,13	12.665	3.915,90	46,7	30,9
4	Lợi nhuận	,,	23,19	1.396	131,19	565,6	9,4
5	Lao động, tiền lương	,,					
-	Lao động bình quân	người	358	352	322	90,2	91,5
-	Tiền lương b/q/tháng	1000đ	5.403	9.011	5.465	101,1	60,7
-	Lương thực tế trả	đ/người	7.851		7.120	92,9	

II. Kế hoạch sản xuất kinh doanh 6 tháng cuối năm 2019

II.1. Một số chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch SXKD năm 2019 phân theo đơn vị

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Chi tiêu	Cơ quan Công ty	XNTK Hòn Gai	XNDV TH&XD	XNTM &CGCN	Công ty TVUB	Toàn Công ty
I	Kế hoạch SXKD năm 2019 (theo QĐ số 476/QĐ-VIMCC ngày 26/12/2018)						
1	Nộp ngân sách		Theo qđ				
2	Doanh thu	72.038	11.500	35.000	50.500	9.000	178.038
-	Tư vấn thiết kế	71.888	11.500	-	500	9.000	92.888
-	Dịch vụ TH & XD	150	-	35.000	50.000	-	85.150
3	Giá trị sản xuất	59.802	9.775	8.310	4.700	6.300	88.887
-	Tư vấn thiết kế	59.697	9.775	-	450	6.300	76.222
-	Dịch vụ TH & XD	105	-	8.310	4.250	-	12.665
4	Lợi nhuận	150	460	250	150	386	1.395
5	Lao động tiền lương						
-	Lao động bình quân (người)	240	41	26	22	23	352
-	Tiền lương bình quân (10 ³ đ/người/tháng)	9.683	6.557	7.750	6.845	9.870	9.011
II	Dự kiến thực hiện 6 tháng đầu năm 2019						
1	Nộp ngân sách	3.711,00	829,04	1.324,98	2.005,60	654,00	8.524,62
2	Doanh thu	23.056,85	3.994,14	20.094,01	23.342,92	2.875,69	73.363,61
-	Tư vấn thiết kế	23.056,85	3.994,14	-	-	2.478,50	29.529,49
-	Dịch vụ TH & XD	-	-	20.094,01	23.342,92	397,19	43.834,12
3	Giá trị sản xuất	19.598,32	3.656,96	1.300,38	2.609,40	1.739,62	28.904,68
-	Tư vấn thiết kế	19.598,32	3.656,96	0	0	1.733,50	24.988,78
-	Dịch vụ TH & XD	-	-	1.300,38	2.609,40	6,12	3.915,90
4	Lợi nhuận	107,59	75	-90	10	28,6	131,19
5	Lao động tiền lương						
-	Lao động bình quân (người)	220	40	21	20	21	322
-	Tiền lương b/q/tháng (10 ³ đ/người/tháng)	5.797	5.028	3.003	4.647	6.060	5.465

TT	Chỉ tiêu	Cơ quan Công ty	XNTK Hòn Gai	XNDV TH&XD	XNTM &CGCN	Công ty TVUB	Toàn Công ty
-	Tiền lương thực trả (10 ³ đ/người/tháng)(*)	8.463	4.554	4.796	2.508	4.651	7.120
III	Kế hoạch thực hiện 6 tháng cuối năm 2019						
1	Nộp ngân sách	Theo qđ					
2	Doanh thu	66.539	7.506	14.906	27.157	7.022	123.130
-	Tư vấn thiết kế	48.831	7.506	-	500	6.522	63.359
-	Dịch vụ TH & XD	17.708	-	14.906	26.657	500	59.771
3	Giá trị sản xuất	40.739	6.118	7.010	2.091	4.567	60.523
-	Tư vấn thiết kế	40.099	6.118	0	450	4.567	51.233
-	Dịch vụ TH & XD	640	0	7.010	1.641		9.290
4	Lợi nhuận	350	390	350	150	360	1.600
5	Lao động tiền lương						0
-	Lao động bình quân (người)	220	40	21	20	21	322
-	Tiền lương b/q/tháng (10 ³ đ/người/tháng)	11.141	8.412	16.745	7.613	13.120	11.058

Ghi chú: (*) Tiền lương thực trả sử dụng quỹ tiền lương năm 2019.

II.2. Một số chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch SXKD 6 tháng cuối năm 2019

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH PHKD năm 2019	T/h 6 tháng đầu năm 2019	Dự kiến t/h 6 tháng cuối năm 2019	Tỷ lệ % so với	
						KH PHKD	T/h 6 tháng năm 2019
1	Nộp Ngân sách		Theo qđ	8.524,62	Theo qđ		
2	Doanh thu	Tr.đ	178.080	73.363,61	123.130	69,1	167,8
-	Tư vấn thiết kế	„	92.888	29.529,49	63.359	68,2	214,6
-	Dịch vụ tổng hợp và XD	„	85.150	43.834,12	59.771	70,2	136,4
3	Giá trị sản xuất	„	88.887	28.904,68	60.523	68,1	209,4
-	Tư vấn thiết kế	„	76.222	24.988,78	51.233	67,2	205,0
-	Dịch vụ tổng hợp và XD	„	12.665	3.915,90	9.290	73,4	237,2
4	Lợi nhuận	„	1.396	131,19	1.600	114,6	1219,6
5	Lao động, tiền lương	„					
-	Lao động bình quân (người)	người	352	322	322	91,5	100,0
-	Tiền lương b/q/tháng (10 ³ đ/người/tháng)	1000đ	9.011	5.465	11.058	122,7	202,3

3. Một số giải pháp thực hiện

a) Công tác tìm kiếm việc làm, ký kết hợp đồng

Để có đủ việc làm từ nay đến hết năm 2019 và các năm tiếp theo cần tiếp tục đẩy mạnh các giải pháp sau:

- Động viên, khuyến khích các phòng ban, các cán bộ đẩy nhanh tiến độ thực hiện công việc và chủ động hơn trong công tác tìm kiếm việc làm;

- Đối với những công trình, công việc đã có kết quả lựa chọn nhà thầu hoặc đã chỉ định cho Công ty thực hiện, cần chủ động chuẩn bị các thủ tục và phối hợp với các đối tác, các chủ đầu tư sớm ký hợp đồng;

- Hoàn thiện các đề cương-dự toán chi tiết của các đề tài thuộc kế hoạch khoa học công nghệ năm 2019 để ký kết được các hợp đồng trong tháng 7/2019;

- Phối hợp chặt chẽ với các chủ đầu tư để sớm phê duyệt kế hoạch và tham gia đấu thầu thực hiện các hợp đồng khoan thăm dò trong lò.

b) Công tác nghiệm thu thanh toán

Để hoàn thành kế hoạch doanh thu 6 tháng cuối và cả năm 2019 như đã nêu tại mục II.2, phòng Kế hoạch thường xuyên rà soát, phân loại công trình để có kế hoạch nghiệm thu với các giải pháp cụ thể như sau:

- Đối với những công trình hiện đang thực hiện: Cần đẩy nhanh tiến độ hoàn thành, sớm giao sản phẩm cho Chủ đầu tư để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt;

- Đối với những công trình đã hoàn thành và đang trình cấp có thẩm quyền phê duyệt: Trong khi chờ phê duyệt cần trao đổi với các chủ đầu tư để có thể nghiệm thu thanh toán giai đoạn, giảm thiểu rủi ro nếu có sự thay đổi chủ trương; chủ động bố trí cán bộ trong việc theo dõi, đôn đốc để sớm phê duyệt làm cơ sở thanh toán, thanh lý hợp đồng;

- Đối với những công trình, công việc đã thực hiện nhưng có khả năng không được phê duyệt: Tiếp tục rà soát để tiến hành thanh toán, thanh lý nhằm thu một phần kinh phí bù đắp cho hao phí lao động và các chi phí đã phát sinh trong quá trình thực hiện;

- Tiếp tục rà soát, báo cáo Tập đoàn TKV và trao đổi với các đơn vị liên quan để thanh lý các hợp đồng thực hiện dở dang, kéo dài;

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các đề tài NCKH đã ký hợp đồng để đảm bảo nghiệm thu theo kế hoạch đã đề ra.

Kính đề nghị Hội đồng quản trị Công ty xem xét thông qua làm cơ sở để Công ty tổ chức thực hiện.

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Ban Giám đốc (e-copy);
- Lưu VT, KH.



GIÁM ĐỐC

Lê Văn Duẩn

Số 28/TTr-VIMCC

Hà Nội, ngày 03 tháng 7 năm 2019

TỜ TRÌNH

Về việc Bổ sung kế hoạch đầu tư xây dựng
dự án hệ thống văn phòng điện tử phục vụ sản xuất năm 2019

Kính gửi: Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp - Vinacomin

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp - Vinacomin;

Căn cứ Quyết định số 2200/QĐ-HĐTV ngày 22/12/2018 của Tập đoàn công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam về việc ban hành Quy chế quản lý đầu tư và xây dựng và Quyết định số 443/QĐ-TKV ngày 20/3/2019 của HĐTV Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Quyết định số 2200/QĐ-HĐTV ngày 22/12/2018;

Căn cứ Văn bản số 6834/TKV-ĐT ngày 26/12/2018 của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam về việc kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2019 của Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp - Vinacomin;

Căn cứ Thông báo số 100/TB-TKV ngày 11/6/2019 của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam về việc thông báo kết luận của Tổng Giám đốc Tập đoàn tại Hội nghị rà soát, đánh giá tình hình ứng dụng TĐH, THH đáp ứng thời đại CMCN 4.0.

Căn cứ hiện trạng và tình hình sử dụng hệ thống portal của Công ty hiện nay.

Công ty xin báo cáo Hội đồng quản trị xem xét bổ sung kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2019 dự án hệ thống văn phòng điện tử phục vụ sản xuất năm 2019, với một số nội dung như sau:

1. Hiện trạng sử dụng hệ thống Portal.vimcc

Hệ thống Portal.vimcc được đưa vào sử dụng năm 2011 trên nền tảng phát triển ứng dụng MS SharePoint, cơ sở dữ liệu: SQL server do phòng Tin học Công ty tự xây dựng.

a) Tính năng của hệ thống

Hệ thống Portal Công ty đang sử dụng được xây dựng dựa trên nhu cầu và nghiệp vụ thực tế đang triển khai tại thời điểm năm 2011. Các tính năng gồm có; Xử lý văn bản, lịch công tác, báo cáo tuần/tháng, kết luận cuộc họp, các văn bản/quy định/quy chế..., Sách/tạp chí/tài liệu tham khảo..., các chuyên mục Đảng/đoàn, site riêng của các phòng, ban và các đơn vị thành viên phục vụ chuyển thông tin phục vụ sản xuất chung.

b) Đánh giá chung trong quá trình sử dụng hệ thống Portal.vimcc



Ưu điểm: Khi đưa vào sử dụng hệ thống đã phát huy hiệu quả tốt trong việc chuyển phát thông tin nhanh chóng đến người dùng, tạo điều kiện thuận lợi cho lãnh đạo Công ty xử lý, chỉ đạo các công việc khi không có mặt tại cơ quan Công ty.

Nhược điểm: Hệ thống chủ yếu hoạt động trên phương diện Upload file nên hạn chế trong xử lý, theo dõi và tổng hợp thông tin; thiếu cơ chế tự động trong chuyển tiếp luồng công việc và phân công công việc; thiếu các tính năng quản lý chuyên môn như; điều độ dự án, quản lý tài sản, các nghiệp vụ văn phòng.

2. Hệ thống văn phòng điện tử chuẩn bị đầu tư

Hệ thống văn phòng điện tử chuẩn bị đầu tư là giải pháp văn phòng điện tử được xây dựng trên nền Web, bao gồm hơn 20 phân hệ như; lịch làm việc cơ quan, tin tức, quản lý công việc, quy trình, quản lý hồ sơ, quản lý công văn, nhân sự. Hệ thống văn phòng điện tử có chức năng kết nối các phòng ban Công ty với các chi nhánh và Công ty con, kết nối giữa các chi nhánh và Công ty con với nhau để truyền thông nội bộ và quản lý điều hành tác nghiệp trong toàn công ty. Cơ chế hoạt động của hệ thống có thể tự động chuyển luồng trong công việc và phân công công việc cụ thể đến từng cá nhân, phòng, ban, các chi nhánh và công ty con, hệ thống có tính năng quản lý đến từng chuyên môn thuộc khối nghiệp vụ như; điều độ dự án, quản lý tài sản, nghiệp vụ văn phòng.

a) Tính năng cơ bản của hệ thống văn phòng điện tử

- Xử lý, quản lý văn bản, điều hành sản xuất.
- Quản lý và phân công công việc (giao việc, nhắc việc)
- Quản lý thông tin hợp đồng, thông tin dự án và điều độ sản xuất.
- Quản lý các nghiệp vụ hành chính văn phòng.
- Quản lý tài liệu và hồ sơ; báo cáo tuần, tháng, các biểu mẫu, văn bản pháp luật, văn bản nội bộ.
- Quản lý thông tin thiết bị, tài sản: Danh mục (thiết bị, máy móc, công cụ...)

b) Đánh giá chung hệ thống văn phòng điện tử chuẩn bị đầu tư

- Hệ thống văn phòng điện tử mới nếu được đầu tư sẽ đáp ứng nhu cầu trong việc điều hành một cách linh hoạt và rõ ràng, người giao việc, xử lý thông tin ở cấp cao hơn sẽ theo dõi được cấp dưới thực hiện công việc theo chỉ đạo của lãnh đạo liên quan đến công tác điều hành sản xuất được cập nhật và giải quyết kịp thời. Việc tự động hóa trong việc tổng hợp và tạo các báo cáo giúp cho bộ phận chuyên môn (Văn thư, văn phòng, điều độ sản xuất) giảm đáng kể thời gian tổng hợp báo cáo theo phương pháp hiện nay đang sử dụng. Các dự án khi triển khai sẽ được cập nhật thông tin, hồ sơ hoàn toàn trực tiếp trên hệ thống, các phiếu yêu cầu thiết kế được lập, ký và xác nhận giao/nhận trên hệ thống, giảm thiểu tối đa các nghiệp vụ giao lưu bằng giấy trong Công ty. Với việc phân cấp quản lý và xử lý thông tin, lãnh đạo và các cán bộ quản lý sẽ nắm bắt nội dung công việc của các bộ phận trong phạm vi quản lý của mình.

- Hệ thống sẽ được triển khai tại trụ sở Công ty và các đơn vị thành viên giống ở Công ty, như vậy đây là một hệ thống đa cấp, đáp ứng nhu cầu liên thông nghiệp vụ và thông tin toàn Công ty, thống nhất cách thức quản lý và điều hành chung trên toàn hệ thống. Từ các đánh giá đã nêu ở trên, kết hợp với việc yêu cầu công việc hiện

nay và hiện trạng sử dụng hệ thống Portal.vimcc cho thấy việc đầu tư hệ thống văn phòng điện tử là rất cần thiết.

3. Kế hoạch đầu tư năm 2019 và kế hoạch đầu tư bổ sung năm 2019

Theo kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2019 của VIMCC đã được Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam thông qua tại Văn bản số 6834/TKV-ĐT ngày 26/12/2018, VIMCC được Tập đoàn TKV phê duyệt 02 dự án với tổng giá trị đầu tư là 600 triệu đồng. Căn cứ vào tình hình sản xuất kinh doanh và các yêu cầu ứng dụng công nghệ thông tin vào điều hành sản xuất, Công ty xây dựng kế hoạch đầu tư bổ sung dự án hệ thống văn phòng điện tử phục vụ sản xuất năm 2019 với tổng giá trị đầu tư dự kiến là: 250 triệu đồng. Trong đó:

- | | |
|---------------------------------|-------------|
| + Chi phí xây dựng: | 0.Tr.đồng |
| + Chi phí phần mềm và thiết bị: | 250.Tr.đồng |
| + Chi phí khác: | 0.Tr.đồng |

Giám đốc Công ty kính đề nghị Hội đồng quản trị Công ty xem xét thông qua việc đầu tư bổ sung dự án hệ thống văn phòng điện tử phục vụ sản xuất năm 2019 vào Kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2019 làm cơ sở để báo cáo Tập đoàn TKV xem xét, thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- HĐQT Công ty;
- Lưu: VT, KH.



Lê Văn Duẩn

Phụ lục số 01:
Kế hoạch đầu tư năm 2019 và kế hoạch đầu tư bổ sung năm 2019
(Kèm theo tờ trình số ~~202~~/TTr- VIMCC ngày ~~23~~/7/2019)

TT	Tên dự án	Giá trị (triệu.đồng)	Ghi chú
1	Đầu tư máy photo A0 phục vụ sản xuất năm 2019 – cơ quan công ty	300	Kế hoạch đầu tư đã được TKV thông qua tại thông báo số 6834/TKV-ĐT ngày 26/12/2018
2	Đầu tư máy photo A0 phục vụ sản xuất năm 2019 - Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư than Uông Bí	300	Kế hoạch đầu tư đã được TKV thông qua tại thông báo số 6834/TKV-ĐT ngày 26/12/2018
3	Đầu tư hệ thống văn phòng điện tử năm 2019 - cơ quan công ty	250	Kế hoạch đầu tư bổ sung



Số: 215/TTr-VIMCC

Hà Nội, ngày 08 tháng 7 năm 2019

TỜ TRÌNH

Về việc thực hiện sắp xếp lại mô hình tổ chức và định biên lại lao động

Kính gửi: Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp - Vinacomin

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp – Vinacomin.

Căn cứ công văn số 6198/TKV-TCNS ngày 27/12/2017 của TKV, Công ty đã triển khai thực hiện sắp xếp lại mô hình tổ chức và định biên lại lao động; Công văn số 433/TKV-TCNS ngày 22/01/2019 về việc điều hành công tác quản trị nguồn nhân lực năm 2019.

Căn cứ Biên bản họp ngày 01/7/2019 của Ban Thường vụ Đảng ủy, Ban Giám đốc Công ty về việc sắp xếp lại mô hình tổ chức và định biên lại lao động của Công ty.

Giám đốc Công ty kính trình Hội đồng quản trị Công ty thông qua về việc thực hiện sắp xếp lại mô hình tổ chức và định biên lại lao động của Công ty, cụ thể như sau:

1. Về sắp xếp mô hình tổ chức

Công ty đã thực hiện việc hợp nhất, giải thể các phòng ban:

- Hợp nhất Văn phòng và phòng Tổ chức lao động thành phòng Hành chính - Nhân sự.
- Hợp nhất phòng Mặt bằng và phòng Xây dựng thành phòng Xây dựng.
- Hợp nhất Ban giám sát tác giả vùng Hòn Gai - Cẩm Phả và Mạo Khê - Uông Bí thành Ban giám sát tác giả.
- Sáp nhập Trung tâm kinh tế vào phòng Kinh tế mỏ.
- Sáp nhập phòng Tin học vào phòng Kỹ thuật.
- Giải thể phòng Kỹ thuật.

Số lượng các phòng, ban theo công văn số 6198/TKV-TCNS ngày 27/12/2017 là 14 phòng ban. Đến thời điểm 30/6/2019 Công ty đã thực hiện sắp xếp là 12 phòng, ban.

2. Về sắp xếp, định biên lại lao động

Số lượng lao động của Công ty theo Công văn số 6198/TKV-TCNS ngày 27/12/2017 là 385 người. Công ty đã thực hiện việc sắp xếp và tinh giảm, tại thời điểm 30/6/2019 lao động của Công ty là 325 người (trong đó có 03 chuyên gia). Cụ thể xem trong phụ lục chi tiết kèm theo.

3. Những nội dung chưa thực hiện được theo Công văn số 6198/TKV-TCNS

- Xã hội hóa bộ phận bảo vệ của Cơ quan Công ty.
- Hợp nhất Xí nghiệp Dịch vụ tổng hợp và xây dựng và Xí nghiệp Thương mại và chuyển giao công nghệ; lấy tên là Xí nghiệp Thương mại và chuyển giao công nghệ.
- Mua lại cổ phần của Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư than Uông Bí và hợp nhất vào Xí nghiệp Thiết kế than Hòn Gai; lấy tên là Xí nghiệp Thiết kế than Hòn Gai.
- Thoái vốn tại Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ Lương Sơn.

Lý do Công ty chưa thực hiện được như sau:

- Đối với bộ phận bảo vệ: Do mô hình bộ phận này của Công ty rất nhỏ, số cán bộ đang làm công tác này là 05 người, tuổi đã cao. Việc đơn vị dịch vụ bên ngoài thực hiện xã hội hóa nhận lại các cán bộ đang làm việc là rất khó khăn, Công ty cũng không thể bố trí, sắp xếp việc làm cho bộ phận này được. Vì vậy chưa thực hiện xã hội hóa được trong giai đoạn hiện nay.

- Đối với Xí nghiệp Dịch vụ tổng hợp và xây dựng và Xí nghiệp Thương mại và chuyển giao công nghệ: Cơ cấu tổ chức hiện tại của các đơn vị này rất gọn nhẹ, kết quả thực hiện SXKD, tình hình tài chính và việc làm của các đơn vị này trong những năm gần đây ổn định.

Các đơn vị này đóng quân ở những vùng khác nhau, có địa bàn và thị trường khách hàng quen thuộc, truyền thống của mình nên hoạt động SXKD có nhiều thuận lợi. Chi phí sản xuất thấp, hằng năm SXKD đều có lợi nhuận.

Xí nghiệp Dịch vụ tổng hợp và xây dựng có mảng khoan thăm dò là mảng kinh doanh mang lại doanh thu chính, giải quyết việc làm và thu nhập cho Xí nghiệp. Hiện tại Xí nghiệp đã xây dựng được thương hiệu về khoan trong lò được nhiều khách hàng tin tưởng và có hướng phát triển tốt. Nếu thực hiện hợp nhất hai đơn vị thành Xí nghiệp Thương mại và chuyển giao công nghệ thì công tác khoan, xây dựng sẽ mất đi tính chủ động trong công việc, ảnh hưởng đến mối quan hệ với khách hàng truyền thống và ảnh hưởng đến kết quả SXKD.

Vì vậy chưa thực hiện trong giai đoạn hiện nay.

- Đối với việc mua lại cổ phần của Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư than Uông Bí để hợp nhất với Xí nghiệp Thiết kế than Hòn Gai: Có rất nhiều khó khăn, vướng mắc về thủ tục hành chính, pháp lý và về tài chính đối với Công ty mẹ trong giai đoạn hiện nay rất khó khăn; việc mua lại cổ phần một số cổ đông không đồng ý bán. Vì vậy không thực hiện được.

- Việc thoái vốn tại Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ Lương Sơn: Hội đồng quản trị Công ty đã có chỉ đạo Người đại diện phần vốn của Công ty tại Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ Lương Sơn triển khai thực hiện. Tuy nhiên thực hiện việc thoái vốn hiện tại gặp rất nhiều khó khăn, vướng mắc. Công ty đã giao bộ phận pháp lý chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan và tham khảo ý

kiến của các đơn vị Tư vấn Luật nghiên cứu đề xuất phương án hiệu quả và khả thi nhất để thu hồi vốn. Vì vậy chưa thực hiện được.

Với những lý do trên và căn cứ tình hình thực tế hiện nay của Công ty, đề xuất điều chỉnh nội dung thực hiện việc sắp xếp lại mô hình tổ chức của Công ty như sau.

4. Điều chỉnh nội dung sắp xếp lại mô hình tổ chức và định biên lại lao động giai đoạn 2017 - 2020

4.1. Về việc sắp xếp lại mô hình tổ chức giai đoạn 2017 – 2020.

4.1.1. Giữ nguyên Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư than Uông Bí và Xí nghiệp Thiết kế than Hòn Gai như hiện nay.

4.1.2. Xã hội hóa bộ phận bảo vệ của Cơ quan Công ty: Thời gian thực hiện sau năm 2020.

4.1.3. Sáp nhập Xí nghiệp Thương mại và chuyển giao công nghệ vào Xí nghiệp Dịch vụ tổng hợp và xây dựng; lấy tên là Xí nghiệp Dịch vụ tổng hợp và xây dựng: Thời gian thực hiện sau năm 2020.

4.1.4. Về việc đầu tư vào Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ Lương Sơn: Tiếp tục thực hiện việc thu thập hồ sơ, tài liệu, tham vấn ý kiến của các đơn vị Tư vấn Luật nghiên cứu phương án thu hồi vốn hiệu quả và khả thi nhất, báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của TKV và tổ chức triển khai thực hiện.

4.2. Về sắp xếp, định biên lại lao động.

4.2.1. Số lượng lao động toàn Công ty:

- Trước khi sắp xếp: 325 người.

- Sắp xếp lại: 321 người.

+ Lao động giảm: 16 người (*phòng HCNS 08 người, phòng Kế hoạch 04 người, phòng Kinh tế mỏ 04 người*).

+ Lao động tăng: 11 người (*phòng Xây dựng 01 người, phòng Cơ tuyền 03 người, phòng ĐCMT 01 người, Xí nghiệp DVTH&XD 03 người, Công ty CP Tư vấn đầu tư than Uông Bí 03 người*).

* Các phòng nghiệp vụ: 69 người

- Phòng HCNS: 40 người

- Phòng Kế hoạch: 23 người

- Phòng TCKT: 06 người

* Các phòng thiết kế: 134 người

- Phòng Xây dựng: 16 người

- Phòng Cơ tuyền: 13 người

- Phòng Địa chất – Môi trường: 19 người

- Phòng Kinh tế mỏ: 20 người

- Phòng Lộ thiên: 12 người

- Phòng Hầm lò: 21 người

- Phòng Xây dựng mỏ:	18 người
- Phòng Điện:	10 người
- Ban giám sát tác giả:	06 người
* Các Xí nghiệp và Công ty con:	110 người
- Xí nghiệp Dịch vụ tổng hợp và xây dựng:	26 người
- Xí nghiệp Thiết kế than Hòn Gai:	40 người
- Xí nghiệp TM&CG công nghệ:	21 người
- Công ty CP Tư vấn đầu tư than Uông Bí:	23 người

(Có phụ lục chi tiết kèm theo)

4.2.2. Thời gian thực hiện: Năm 2019 – 2020.

Kính đề nghị Hội đồng quản trị Công ty xem xét thông qua. ✓

Nơi nhận:

- HĐQT Công ty;
- Lưu HCNS, VT.

GIÁM ĐỐC



Lê Văn Duẩn

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP
THAN - KHOÁNG SẢN VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ
MỎ VÀ CÔNG NGHIỆP - VINACOMIN

Số: 216 /TTr- VIMCC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 08 tháng 07 năm 2019

TỜ TRÌNH

Về việc phê duyệt Quy chế quản trị chi phí

Kính gửi: Hội đồng quản trị

Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp - Vinacomin

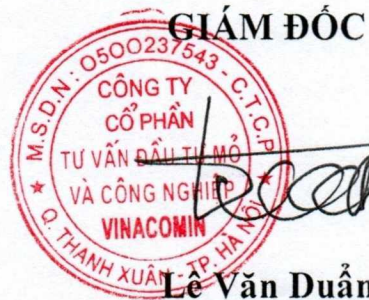
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp - Vinacomin.

Nhằm kiểm soát và quản lý chặt chẽ các khoản thu, chi để giảm chi phí, hạ giá thành dịch vụ, sản phẩm, tăng lợi nhuận cho Công ty, khuyến khích các cán bộ, người lao động hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, sử dụng kinh phí tiết kiệm đúng mục đích và có hiệu quả. Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp - Vinacomin đã xây dựng và hoàn thiện Quy chế quản trị chi phí (có quy chế cụ thể kèm theo).

Để có cơ sở triển khai thực hiện Công ty kính trình Hội đồng quản trị xem xét, phê duyệt.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VP, TCKT.



TCT

Số: 217/TTr-VIMCC

Hà Nội, ngày 08 tháng 7 năm 2019

TỜ TRÌNH
Về việc ban hành Quy chế quản lý lao động và tiền lương

Kính gửi: Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp - Vinacomin

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp – Vinacomin.

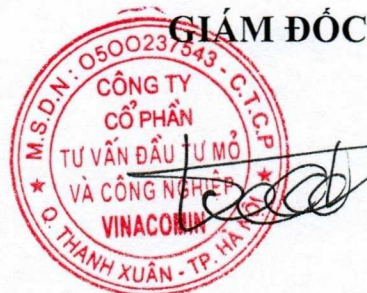
Căn cứ Quyết định số 685/QĐ-TKV ngày 23/4/2019 của Hội đồng thành viên Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam V/v ban hành Quy chế quản lý lao động và tiền lương của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam;

Giám đốc Công ty kính trình Hội đồng quản trị Công ty thông qua Quy chế Quy chế quản lý lao động và tiền lương của Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp - Vinacomin.

Kính đề nghị Hội đồng quản trị Công ty xem xét thông qua. ✓

Nơi nhận:

- HĐQT Công ty;
- Lưu HCNS, VT.



Lê Văn Dẫn

Số: 218/TTr-VIMCC

Hà Nội, ngày 08 tháng 7 năm 2019

TỜ TRÌNH

Về việc ban hành Quy chế quản lý khoán chi phí và phân phối tiền lương, thu nhập

Kính gửi: Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp - Vinacomin

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp – Vinacomin.

Căn cứ tình hình thực hiện công tác quản lý khoán chi phí và phân phối tiền lương, thu nhập của Công ty.

Giám đốc Công ty kính trình Hội đồng quản trị Công ty thông qua Quy chế quản lý khoán chi phí và phân phối tiền lương, thu nhập trong Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp - Vinacomin.

Kính đề nghị Hội đồng quản trị Công ty xem xét thông qua. ✓

Nơi nhận:

- HĐQT Công ty;
- Lưu HCNS, VT.

GIÁM ĐỐC



Lê Văn Duẩn

Số: 219/TTr-VIMCC

Hà Nội, ngày 08 tháng 7 năm 2019


TỜ TRÌNH
Về việc ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng

Kính gửi: Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp - Vinacomin

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp – Vinacomin.


Căn cứ Quyết định số 568/QĐ- TKV ngày 08/4/2019 của Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam về việc ban hành “Quy chế thi đua, khen thưởng trong Tập đoàn các công ty Than – Khoáng sản Việt Nam”

Giám đốc Công ty kính trình Hội đồng quản trị Công ty thông qua Quy chế Qui chế thi đua, khen thưởng trong Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp - Vinacomin.

Kính đề nghị Hội đồng quản trị Công ty xem xét thông qua. 

Nơi nhận:

- HĐQT Công ty;
- Lưu HCNS, VT.

GIÁM ĐỐC


Lê Văn Dẫn

Số: 220/TTr-VIMCC

Hà Nội, ngày 08 tháng 7 năm 2019

TỜ TRÌNH

Về việc ban hành Quy chế quản lý Quỹ khen thưởng, Quỹ phúc lợi

Kính gửi: Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp - Vinacomin

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp - Vinacomin.

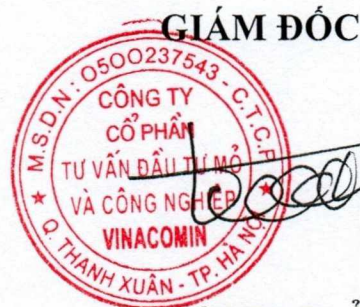
Căn cứ Quyết định số 939/QĐ-TKV ngày 27/5/2019 của Hội đồng thành viên Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam về việc ban hành Quy chế quản lý Quỹ khen thưởng, Quỹ phúc lợi;

Giám đốc Công ty kính trình Hội đồng quản trị Công ty thông qua Quy chế quản lý Quỹ khen thưởng, Quỹ phúc lợi của Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp - Vinacomin.

Kính đề nghị Hội đồng quản trị Công ty xem xét thông qua. ✓

Nơi nhận:

- HĐQT Công ty;
- Lưu HCNS, VT.



Lê Văn Duẩn

Số: 221/TTr-VIMCC

Hà Nội, ngày 08 tháng 7 năm 2019

TỜ TRÌNH

Về việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị

Kính gửi: Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp - Vinacomin

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp – Vinacomin.

Thư ký Công ty kính trình Hội đồng quản trị Công ty thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp - Vinacomin.

Kính đề nghị Hội đồng quản trị Công ty xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- HĐQT Công ty;
- Lưu TKCT.



THỦ KÝ CÔNG TY

Phạm Văn Triển